

# Nhân giống tre Tầm vông (*Thyrsostachys siamensis* (Kurz ex Munro) Gamble) và Tre đũa (*Bambusa* sp.) bằng hom gốc và cành chiết

Nguyễn Đăng Khôi, Nguyễn Quang Hưng, Lưu Quốc Thành, Đỗ Văn Bản  
*Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam*

## TÓM TẮT

Để phát triển Tầm vông và Tre đũa thành vùng nguyên liệu nói chung và nguyên liệu cho mặt hàng thủ công mỹ nghệ nói riêng đòi hỏi phải có công nghệ nhân giống mới đáp ứng được. Đề tài đã tìm hiểu và nhân giống thành công cây Tầm vông và Tre đũa từ khâu chọn cây mẹ, chọn hom gốc, chọn cành chiết, kỹ thuật bó bầu và giâm hom trong vườn ươm tạm. Nhân giống Tầm vông và Tre đũa thành công đã mở ra một bước tiến mới trong vấn đề đáp ứng yêu cầu của sản xuất hiện nay.

**Từ khóa:** Tầm vông, Tre đũa, hom gốc, cành chiết

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Tầm vông hay còn gọi là Tre cán giáo, Tre cà lay, có tên khoa học là *Thyrsostachys siamensis* (Kurz ex Munro) Gamble đã được nhân dân ta di thực từ Lào về trồng từ rất lâu như ở Lai Châu và từ Quảng Trị trở vào. Hiện nay, vùng Đông và Tây Nam Bộ có diện tích trồng Tầm vông nhiều nhất. Ở nước ta, Tầm vông ưa khí hậu nhiệt đới mưa mùa, với nhiệt độ trung bình 26<sup>0</sup>C, lượng mưa trên 1.500mm với độ cao dưới 400m, đất cát đến cát pha.

Tre đũa là loại tre mọc cụm, có thân khí sinh mọc thành bụi, nhưng khá thưa. Thân ngầm dạng củ, có cổ thân ngầm khá dài. Thân khí sinh cao 12-15m, ngọn không rù, đường kính 8-10cm, lóng khá dài, ở đoạn giữa thân dài 45-50cm.

Ngoài phân bố ở Lâm trường Nghĩa Trung, tỉnh Bình Phước còn phát hiện ở Quảng Khê, tỉnh Đắk Nông, ở độ cao 500 – 700m so với mặt biển trên đất thấp, ven suối, ẩm, thường mọc lẫn với Tre gai, Lò ô và một số cây gỗ khác.

Tầm vông và Tre đũa có nhiều công dụng như làm vật liệu xây dựng, làm nhà, đồ gia dụng, nông cụ, nguyên liệu giấy, hàng thủ công mỹ nghệ. Hiện nay, nhu cầu về Tầm vông và Tre đũa ngày càng cao, được nhiều doanh nghiệp chế biến tre quan tâm. Do bị khai thác mạnh, nhiều diện tích trồng bị thay đổi mục đích sử dụng, nên diện tích và chất lượng Tầm vông và Tre đũa ngày càng giảm sút. Đứng trước tình hình khan hiếm nguyên liệu Tầm vông và Tre đũa một số doanh nghiệp có kế hoạch đầu tư trồng tập trung với quy mô lớn để tạo vùng nguyên liệu bền vững. Cho đến nay, Tầm vông và Tre đũa đều được nhân giống bằng cách tách gốc. Phương pháp nhân giống này không thể phù hợp với quy mô sản xuất lớn. Vì vậy đề tài “*Nghiên cứu chọn giống và biện pháp kỹ thuật trồng rừng thâm canh tre trúc để lấy măng và nguyên liệu cho xây dựng, chế biến phục vụ nội tiêu và xuất khẩu*” đã tiến hành thực nghiệm phương pháp nhân giống bằng hom gốc và hom cành chiết nhằm bổ sung hoàn thiện phương pháp nhân giống bằng hom gốc và đưa ra phương pháp nhân giống mới bằng hom cành chiết để mở ra một khả năng để đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn sản xuất. Trong tài liệu này chúng tôi giới thiệu về kết quả nghiên cứu được thực hiện năm 2007 - 2008.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Vật liệu để nhân giống Tầm vông được lấy từ các khóm tre 5-10 tuổi của một số hộ gia đình tại thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và Tre đũa được lấy từ các khóm tre của một số hộ gia đình tại Lâm trường Nghĩa Trung, tỉnh Bình Phước. Thời gian lấy hom được ấn định dựa theo kinh nghiệm của nhân dân: tháng 3-4.

Hom gốc: tổng số 180 hom gốc, trong đó có 90 gốc 10-11 tháng tuổi và 90 gốc 19-20 tháng tuổi. Cây được chọn để lấy hom là những cây trung bình, phát triển bình thường, lành mạnh, không bị sâu bệnh. Hom gốc mỗi độ tuổi được chia đều cho 3 lần lặp.

Hom cành chiết: tổng số 630 hom cành chiết được lấy từ cây mẹ 10 - 15 tháng tuổi. Tuổi của cành chọn để chiết được căn cứ vào màu của vòng rế trên đùai gà:

- Loại A: cành có rế màu trắng (cành non), số lượng: 210 cành, được chia đều cho 3 lần lặp.
- Loại B: cành có rế màu nâu xanh (cành bánh tẻ), số lượng: 210 cành, được chia đều cho 3 lần lặp.
- Loại C: cành có rế màu đen (cành già), số lượng: 210 cành, được chia đều cho 3 lần lặp.

Cành được chọn là những cành phát triển bình thường, không bị sâu bệnh, đã có cành thứ cấp và lá xanh đều, có ít nhất 2 mắt cua lành mạnh (màu vàng, cứng) chia đều hai bên, đường kính khoảng 1,5 đến 2,5 cm, trung bình 2 cm.

Vườn ươm tạm thời được bố trí tại khu phố 3, phường Phú Lợi, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bố trí thí nghiệm bằng phương pháp thực nghiệm với 3 lần lặp, mỗi lần 60 hom gốc và 210 hom cành chiết. Đánh giá kết quả nhân giống bằng tỷ lệ ra rế.

### **Phương pháp nhân giống bằng hom gốc**

Xử lý cây làm giống: Cây được chọn làm giống được chặt ngắn, chỉ để lại phần phía gốc dài 70-80cm. Lóng trên cùng để lại còn khoảng 1/3 và cắt vát một góc khoảng  $45^{\circ}$ . Dùng đất nhão trát lên vết cắt để tránh khô.

Tách lấy giống: Đào lộ gốc, dùng thuổng sắc cắt tách gốc cây mẹ ở vị trí cổ thân ngầm (chỗ bé nhất tiếp giáp với cây già). Sau khi tách, đem ngâm vào nước, ngập đến hết phần củ thân ngầm để tránh cho cây giống bị khô héo.

Chuẩn bị vườn ươm: Đất được cày toàn diện, nhặt bỏ cỏ dại và đá sỏi lớn. Đất để phủ gốc gồm: đất mặt, phân chuồng hoai, rơm rạ băm nhỏ theo tỷ lệ 1:1:1. Giàn che tạm với độ che bóng trong 3 tuần đầu khoảng 80%, 4-5 tuần tiếp theo: 50% và đến tuần thứ 6 dỡ ra hoàn toàn.

Ươm và chăm sóc: Cuốc rãnh nhỏ rộng khoảng 30 cm, sâu khoảng 40 cm. Rãnh cách rãnh khoảng 50 cm. Gốc ươm được đặt xuống rãnh theo một hướng và nghiêng  $45^{\circ}$ , phần thân ngầm để lưng quay xuống dưới, bụng lên trên. Để tiện chăm sóc, tất cả các cây đều bố trí nghiêng theo một hướng, mỗi gốc ươm đều có 1 cọc đỡ. Đặt gốc cách gốc khoảng 40 cm. Để theo dõi quá trình ra rế, sau khi đặt gốc vào rãnh trên luống, chỉ phủ lớp đất ươm mỏng vừa che kín phần rế. Tưới nước 2 lần/ngày. Sau 8 ngày tiến hành lấp đất đầy rãnh (lấp kín gốc) và phủ thêm lớp rơm rạ dày khoảng 5cm. Tiếp tục chăm sóc cho đến khi đem đi trồng.

### **Phương pháp nhân giống bằng cành chiết**

Chuẩn bị đất để bó bầu: Đất mùn trộn với rơm rạ, xơ dừa ủ mục, theo tỷ lệ thể tích: 1:1, trộn đều với nước đến khi được hỗn hợp mềm, dẻo.

Tiến hành chiết: Cắt phần ngọn của cành chiết, để lại phần hom còn 3-4 lóng (khoảng 30 - 40cm), lóng cuối chừa lại 4 - 5cm, cắt vát góc  $45^{\circ}$ . Cắt bỏ toàn bộ cành phụ ở 2 bên gốc cành chiết. Dùng cưa cầm tay cưa phía trên gốc cành chiết chỗ sát thân cây mẹ sâu đến 2/3 đường kính gốc cành, sau đó cưa phía dưới gốc cành sâu khoảng 2mm (vết cắt trên và dưới hợp thành đường thẳng). Dùng tay bóc sạch lớp bẹ quanh gốc cành chiết. Đưa túi ni lông đã chứa hỗn hợp đất bó bầu như nêu ở trên đưa lên đầu cành chiết, miệng túi quay đối diện với đầu cành chiết, kéo mạnh túi xuống đến để cành sao cho để cành chiết chọc vào chính giữa khối đất bầu. Điều chỉnh lại cho đất bọc kín gốc cành chiết dài khoảng 5cm. Dùng dây nilon quấn chặt bên ngoài bầu.

Sau 20 - 30 ngày, khi kiểm tra thấy đa số cành hom đã có bộ rế đã phát triển hoàn chỉnh, rế chuyển từ trắng sang trắng đục ngả vàng (nhận biết qua lớp nilon trắng) tiến hành bê cành chiết đưa vào nuôi dưỡng tại vườn ươm.

Chuẩn bị vườn ươm: Chọn nơi bằng phẳng, thoát nước, sau đó san lấp và đẩy sạch mặt bằng, làm dàn che có độ tàn che từ 60% đến 70%.

Ươm và chăm sóc: Cành chiết lấy về vườn ươm và gỡ bỏ túi ni lông. Dùng hỗn hợp đất vào bầu theo tỷ lệ 1:1:1 (đất-phân bò-xơ dừa), đổ 1/3 hỗn hợp đất ươm vào bầu ươm có kích cỡ 15x20cm đặt gốc cành chiết vào giữa bầu cho ngay ngắn tiếp tục cho hỗn hợp đất ươm vào rồi ấn chặt cho tới khi đầy bầu sau đó xếp bầu cây vào dàn che theo từng luống để chăm sóc (tưới ngày 2 lần, nhổ cỏ, phòng trừ sâu bệnh).

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Nhân giống bằng hom gốc:

Kết quả theo dõi ra rễ của giống hom gốc ươm tại vườn ươm được tổng hợp ở bảng 1 và 2.

**Bảng 1: Tỷ lệ ra rễ của hom gốc Tầm vông**

Thời gian thực nghiệm	Tuổi cây mẹ (tháng)	Số lượng hom	Tỷ lệ ra rễ (%)								
			Sau 3 ngày	Sau 5 ngày	Sau 7 ngày	Sau 3 tuần	Sau 4 tuần	Sau 5 tuần	Sau 6 tuần	Sau 7 tuần	Sau 8 tuần
Tháng 3/2007	10-11	30	0.00	16.60	38.50	67.70	80.14	85.75	96.60	96.60	96.60
	19-20	30	0.00	0.00	7.60	11.50	13.70	16.60	16.60	16.60	16.60
Tháng 4/2007	10-11	30	0.00	16.80	39.00	68.00	76.30	80.50	83.30	83.30	83.30
	19-20	30	0.00	0.00	8.50	12.30	20.70	26.60	26.60	26.60	26.60
Tháng 4/2007	10-11	30	0.00	16.50	39.30	68.20	78.14	84.25	93.30	93.30	93.30
	19-20	30	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	2.30	6.60	6.60

Qua bảng 1 cho thấy: Hom gốc lấy từ cây mẹ 10 – 11 tháng tuổi cho tỷ lệ ra rễ cao nhất (từ 83,30% đến 96,60%). Hom gốc lấy từ cây mẹ 19 – 20 tháng tuổi ra rễ kém nhất

**Bảng 2: Tỷ lệ ra rễ của hom gốc Tre dũa**

Thời gian thực nghiệm	Tuổi cây mẹ (năm)	Số lượng hom	Tỷ lệ ra rễ (%)								
			Sau 3 ngày	Sau 5 ngày	Sau 7 ngày	Sau 3 tuần	Sau 4 tuần	Sau 5 tuần	Sau 6 tuần	Sau 7 tuần	Sau 8 tuần
Tháng 4/2007	1	30	0.00	12.33	26.67	56.67	66.67	73.33	76.67	76.67	76.67
	2	30	0.00	0.00	10.00	16.67	20.00	20.00	20.00	20.00	20.00
Tháng 4/2007	1	30	0.00	13.33	30.00	60.00	80.00	86.67	86.67	86.67	86.67
	2	30	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	3.33	6.67	6.67	6.67
Tháng 4/2007	1	30	0.00	10.00	26.67	50.00	60.00	63.33	70.00	70.00	70.00
	2	30	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00

Từ bảng 2 cho thấy: Hom gốc của cây 1 năm tuổi có tỷ lệ sống cao nhất ở cả 3 lần lặp (từ 70,00% đến 76,67%). Hom gốc ở cây 2 năm tuổi có tỷ lệ sống thấp, rễ yếu và ít (từ 0,00% đến 20,00%).

### Nhân giống bằng cành chiết

Kết quả theo dõi ra rễ của giống hom cành chiết tại vườn ươm được tổng hợp ở bảng 3 và 4.

**Bảng 3: Tỷ lệ ra rễ của giống hom cành chiết Tầm vông năm 2007**

Thời gian thực nghiệm	Số lượng hom	Đặc điểm cành chiết	Tỷ lệ ra rễ (%)								
			Sau 3 ngày	Sau 5 ngày	Sau 7 ngày	Sau 3 tuần	Sau 4 tuần	Sau 5 tuần	Sau 6 tuần	Sau 7 tuần	Sau 8 tuần

Đợt 1 (Tháng 7/2007)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	0.00	6.17	19.07	34.00	36.50	37.14
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	3.50	25.00	54.50	72.50	77.14	77.14	77.14	77.14
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	4.50	11.42	11.42	11.42
Đợt 2 (Tháng 8/2007)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	5.50	25.50	37.50	53.14	70.08	74.28
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	4.0	25.5	45.7	74.0	87.14	87.14	87.14	87.14
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	2.50	2.85	2.85
Đợt 3 (Tháng 9/2007)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	6.00	22.00	30.17	38.85	46.05	57.14
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	4.50	24.50	47.50	78.00	88.57	88.57	88.57	88.57
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	3.00	5.50	6.14	8.57	8.57

Kết quả ở bảng 3 cho thấy: Chọn cành để chiết khi có rễ màu nâu trắng ở đùi gà (cành bánh tẻ) cho tỷ lệ ra rễ cao nhất, từ 77,14% đến 88,57%; cành chiết chưa có rễ (cành non) có tỷ lệ ra rễ biến động cao, từ 37,14% đến 74,28%; cành chiết đã rễ màu xám đen có tỷ lệ ra rễ thấp nhất, chỉ đạt 2,85% đến 11,42%.

**Bảng 4: Tỷ lệ ra rễ của giống hom cành chiết Tre dũa năm 2008**

Thời gian thực nghiệm	Số lượng hom	Đặc điểm cành chiết	Tỷ lệ ra rễ (%)								
			Sau 3 ngày	Sau 5 ngày	Sau 7 ngày	Sau 3 tuần	Sau 4 tuần	Sau 5 tuần	Sau 6 tuần	Sau 7 tuần	Sau 8 tuần
Đợt 1 (Tháng 5/2008)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	0.00	2.85	4.28	5.71	7.14	7.14
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	14.28	28.57	47.14	65.71	78.14	94.28	94.28	94.28
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Đợt 2 (Tháng 6/2008)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	2.85	4.28	4.28	4.28
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	14.28	22.85	41.42	67.14	75.71	81.42	82.85	82.85
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	2.85	4.28	7.14	7.14
Đợt 3 (Tháng 6/2008)	70	Đùi gà chưa có rễ	0.00	0.00	0.00	0.00	1.42	2.85	4.28	7.14	8.57
	70	Đùi gà có rễ màu nâu trắng	0.00	12.85	25.71	48.57	74.28	78.57	88.57	88.57	88.57
	70	Đùi gà có rễ màu xám đen	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	1.42

Nhìn vào bảng trên ta thấy cành chiết có rễ màu nâu trắng ở đùi gà cho tỷ lệ ra rễ rất cao từ 82,85% đến 94,28% trong khi đó các loại cành chiết khác tỷ lệ ra rễ rất thấp như loại cành chiết chưa có rễ ở đùi gà tỷ lệ ra rễ dao động từ 4,28% đến 8,57% còn loại cành chiết có rễ màu xám đen ở đùi gà thì dao động từ 0,00% đến 7,14%.

Qua 3 lần lặp có thể kết luận là chỉ có thể áp dụng để phát triển mở rộng sản xuất loài Tre dũa bằng phương pháp nhân giống đối với cành chiết đùi gà có rễ màu nâu trắng.

## KẾT KUẬN

Đối với Tầm vông, nhân giống bằng hom gốc đạt tỷ lệ ra rễ cao nhất. Tuy nhiên, với phương pháp này chỉ thích hợp với quy mô sản xuất nhỏ, không thể sản xuất một số lượng giống để đáp ứng nhu cầu sản xuất với quy mô lớn, hơn nữa, khi nhân giống đã lấy đi một lượng thân cây đặc ruột có giá trị nhất, đồng thời ảnh hưởng đến khóm mẹ. Ngoài ra, kích thước cây giống lớn cũng ảnh hưởng đến quá trình vận chuyển, trồng. Nếu nhân giống bằng hom gốc phải chọn gốc 10 đến 11 tháng tuổi.

Để có thể đáp ứng được nhu cầu lớn về giống trồng phải tiến hành nhân giống bằng hom cành chiết. Phương pháp này vừa tăng được số lượng giống trồng, vừa không ảnh hưởng đến cây mẹ, dễ thực hiện, tiết kiệm được thời gian, công sức, vận chuyển xa, trồng dễ dàng. Khi nhân giống chọn cành khi có rễ màu nâu trắng ở đùì gà. Khi nhân giống Tầm vông ở khu vực phía Nam, cần thực hiện vào tháng 3-5, tốt nhất tháng 4 và phải chuẩn bị vườn ươm và chăm sóc tốt để đảm bảo tỷ lệ thành công cao nhất.

Phương pháp chiết cành trên cây mẹ có thể tăng được số lượng giống, giá thành giảm, dễ thực hiện. Kết quả sau 8 tuần hom giống Tre đũa cho tỷ lệ ra rễ tương đối cao, có thể áp dụng vào để mở rộng sản xuất. Khi nhân giống chọn cành có rễ màu nâu vàng ở đê cành, cành được lấy trên cây mẹ 10 tháng đến 12 tháng tuổi, đã phát triển lá là cành thích hợp để nhân giống.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đỗ Văn Bản và các cộng sự, 2005. Trồng thử nghiệm thâm canh các loài tre nhập nội lấy măng, Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ - Viện KHLNVN

Ngô Quang Đê, 1994. Gây trồng tre trúc. NXBNN, Hà Nội.

Lê Viết Lâm và các cộng sự, 2004. Điều tra bổ sung thành phần loài, phân bố và một số đặc điểm sinh thái các loài tre chủ yếu ở Việt Nam, Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ - Viện KHLNVN

Lê Quang Liên (chủ trì), Nguyễn Danh Minh, 2000. Nghiên cứu kỹ thuật trồng tre để lấy măng. Viện KHLN Việt Nam.

Lê Quang Liên, 2001. Nhân giống Luồng bằng chiết cành. Thông tin Khoa học kỹ thuật Lâm nghiệp. Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam. Số 6.

Nguyễn Hoàng Nghĩa, 2005. Tre trúc Việt Nam. NXB Nông nghiệp, Hà Nội

## **BREEDING TECHNIQUES *THYRSOSTACHYS SIAMENSIS* (KURZ EX MUNRO) GAMBLE AND *BAMBUSA* SP. BY RHIZOMES AND BRANCH AIR-LAYERING**

*Nguyen Dang Khoi, Nguyen Quang Hung, Luu Quoc Thanh, Do Van Ban*  
*Forest Science Institute of Vietnam*

### **SUMARY**

Tam vong and Tre dua to develop into the general material and material for handicraft items in particular require a new breed of technology to meet. Subject: *Research and breeding techniques of intensive plantation of bamboo shoots and raw materials for the construction, processing for domestic consumption and export* has explored and successfully propagating plants from Tam Vong and Tre dua mother tree selection process, select the root cuttings, select the extract branches, technical bunch election and temporary cuttings in the nursery,... Tam Vong and Tre dua breeding success has opened a new step in the problem satisfy the requirements of current production.

Keywords: *Thyrsostachys siamensis* (Kurz ex Munro) Gamble, *Bambusa* sp., rhizomes, branch air-layering